1. **Danh mục các ngành/chương trình đào tạo dự tuyển trình độ bậc thạc sĩ**

| **TT** | **Ngành/chương trình đào tạo thạc sĩ** | **Đơn vị quản lý CTĐT** |
| --- | --- | --- |
| **I.** | **Ngành Báo chí** | Viện Đào tạo Báo chí và Truyền thông |
|  | Báo chí học (định hướng nghiên cứu) |
|  | Báo chí học (định hướng ứng dụng) |
| **II.** | **Ngành Công tác xã hội** | Khoa Xã hội học |
|  | Công tác xã hội (định hướng nghiên cứu) |
|  | Công tác xã hội (định hướng ứng dụng) |
| **III.** | **Ngành Chính trị học** | Khoa Khoa học chính trị |
|  | Chính trị học (định hướng nghiên cứu) |
|  | Chính trị học (định hướng ứng dụng) |
| **IV.** | **Ngành Chính sách công** | Khoa Khoa học quản lý |
|  | Chính sách công (định hướng nghiên cứu) |
| **V.** | **Ngành Du lịch** | Khoa Du lịch học |
|  | Du lịch (định hướng nghiên cứu) |
| **VI.** | **Ngành Đông Phương học** | Khoa Đông Phương học |
|  | Châu Á học (định hướng nghiên cứu) |
| **VII.** | **Ngành Hán Nôm** | Khoa Văn học |
|  | Hán Nôm (định hướng nghiên cứu) |
| **VIII.** | **Ngành Khoa học quản lí** | Khoa Khoa học quản lý |
|  | Khoa học quản lí (định hướng nghiên cứu) |
| **IX.** | **Ngành Khoa học Thông tin – Thư viện** | Khoa Thông tin – Thư viện |
|  | Khoa học Thông tin - Thư viện (định hướng nghiên cứu) |
|  | Khoa học Thông tin - Thư viện (định hướng ứng dụng) |
| **X.** | **Ngành Lịch sử** | Khoa Lịch sử |
|  | Lịch sử (định hướng nghiên cứu) |
| **XI.** | **Ngành Lí luận và lịch sử điện ảnh, truyền hình** | Khoa Văn học |
|  | Lí luận và lịch sử điện ảnh, truyền hình (định hướng nghiên cứu) |
| **XII.** | **Ngành Lưu trữ học** | Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng |
|  | Lưu trữ học (định hướng nghiên cứu) |
|  | Lưu trữ học (định hướng ứng dụng) |
| **XIII.** | **Ngành Ngôn ngữ học** | Khoa Ngôn ngữ học |
|  | Ngôn ngữ học (định hướng nghiên cứu) |
| **XIV.** | **Ngành Nhân học** | Khoa Nhân học |
|  | Nhân học (định hướng nghiên cứu) |
| **XV.** | **Ngành Nhật Bản học** | Khoa Đông Phương học |
|  | Nhật Bản học (định hướng nghiên cứu) |
| **XVI.** | **Ngành Quản lý Khoa học và Công nghệ** | Khoa Khoa học quản lý |
|  | Quản lý Khoa học và Công nghệ (định hướng nghiên cứu) |
|  | Quản lý Khoa học và Công nghệ (định hướng ứng dụng) |
| **XVII.** | **Ngành Quản lý văn hóa** | Khoa Lịch sử |
|  | Quản lý văn hóa (định hướng nghiên cứu) |
| **XVIII.** | **Ngành Quản trị báo chí truyền thông** | Viện Đào tạo Báo chí và Truyền thông |
|  | Quản trị báo chí truyền thông (định hướng ứng dụng) |
| **XIX.** | **Ngành Quản trị văn phòng** | Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng |
|  | Quản trị văn phòng (định hướng nghiên cứu) |
|  | Quản trị văn phòng (định hướng ứng dụng) |
| **XX.** | **Ngành Quốc tế học** | Khoa Quốc tế học |
|  | Quan hệ quốc tế (định hướng nghiên cứu) |
| **XXI.** | **Ngành Tâm lý học** | Khoa Tâm lý học |
|  | Tâm lý học (định hướng nghiên cứu) |
|  | Tâm lý học lâm sàng (định hướng ứng dụng) |
| **XXII.** | **Ngành Tôn giáo học** | Bộ môn Tôn giáo học |
|  | Tôn giáo học (định hướng nghiên cứu) |
|  | Tôn giáo học (định hướng ứng dụng) |
| **XXIII.** | **Ngành Triết học** | Khoa Triết học |
|  | Triết học (định hướng nghiên cứu) |
| **XXIV.** | **Ngành Văn hóa học** | Khoa Lịch sử |
|  | Văn hóa học (định hướng nghiên cứu) |
| **XXV.** | **Ngành Văn học** | Khoa Văn học |
|  | Văn học (định hướng nghiên cứu) |
| **XXVI.** | **Ngành Việt Nam học** | Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt |
|  | Việt Nam học (định hướng nghiên cứu) |
| **XXVII.** | **Ngành Xã hội học** | Khoa Xã hội học |
|  | Xã hội học (định hướng nghiên cứu) |